UBND HUYỆN TỨ KỲ

**TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG PHỤC**

**Ma trận câu hỏi đề kiểm tra môn Toán lớp 4**

**Cuối học kì I -**Năm học: 2021- 2022

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Mức**  | **Mức 2** | **Mức 3** | **Mức 4** | **Tổng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | Số học | Số câu | 2 |  | 1 |  | 1 | 1 | 1 | 1 | **5** | **2** |
| Câu số | 1,2 |  | 4 |  | 5  | 7 | 8 | 9 |  |  |
| Số điểm | 2 |  | 1 |  | 1 | 1 | 1 | 1 | **5** | **2** |
| **2** | Đại lượng và đo đại lượng | Số câu |  |  | 1 |  | **1** |  |  |  | 2 |  |
| Câu số |  |  | 3 |  | **6** |  |  |  |  |  |
| Số điểm |  |  | 1 |  | **1** |  |  |  |  |  |
| **3** | Yếu tố hình học | Số câu |  |  |  |  |  |  |  | 1 | **1** |  |
| Câu số |  |  |  |  |  |  |  | 10 |  |  |
| Số điểm |  |  |  |  |  |  |  | **1** |  |  |
| **Tổng số câu** | **2** |  | **2** |  | **2** | **1** | **1** | **2** | **10** |  |
| **Tổng số** | **2** | **2** | **3** | **3** |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường Tiểu học Quang Phục**Họ và tên: .............................................................Lớp :........................ | **BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I****MÔN: TOÁN - LỚP 4**NĂM HỌC: 2021 - 2022*( Thời gian 40 phút không kể giao đề )* |
| Điểm | Nhận xét:.....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................……………………………………………………………………………………………………………………… |

**Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng trong các câu 1; 2;3;4; 8 và thực hiện yêu cầu của các câu còn lại:**

**Câu 1:** (1 điểm) Trong các số 5 784; 6 874 ; 6 784 ; 5 748, số lớn nhất là:

A. 5785 B. 6 874 C. 6 784 D. 5 748

**Câu 2:** (1 điểm) Tính nhẩm: 2460000 : 100 = …………

1. 24600 B**.** 2460 C. 246000 D. 246

**Câu 3** : (1 điểm)9m2 58dm2 = ………………..dm2

 A. 958 B. 968 C. 826 D. 9 058

**Câu 4:** (1 điểm) Số trung bình cộng của 35 và 53 là:

1. 40 B**.** 42 C. 44 D. 50

**Câu 5:** (1 điểm) Giá trị của biểu thức: 45 x m bằng bao nhiêu khi m = 26?

1. 1107B**.** 1170 C. 1017 D. 1701

 **Câu 6:** (1 điểm) Hình vuông có chu vi 20 dm. Diện tích hình vuông đó là bao nhiêu cm2?

A. 400 cm2 B. 25 cm2 C. 250 cm2  D. 2500 cm2

**Câu 7:** (1điểm): Tính giá trị của biểu thức:

 6 784 : 32 + 3 514

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 8:** (1 điểm)Một đoàn xe chở hàng. Tốp đầu có 4 xe, mỗi xe chở 92 tạ hàng; tốp sau có 3 xe, mỗi xe chở 64 tạ hàng. Hỏi trung bình mỗi xe chở được bao nhiêu tạ hàng?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A. 90**  | **B. 80** | **C.70** | **D.75** |

**Câu 9:** (1 điểm)Tìm y

 128 x y - 28 x y = 10 000

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….……………..………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 10:(1 điểm)** Một mảnh đất hình chữ nhật có chu vi bằng 314 m, chiều dài hơn chiều rộng 97 m. Tìm diện tích của hình chữ nhật đó ?

Bài giải

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ ...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

GIÁO VIÊN COI, CHẤM: ..................................................................................

UBND HUYỆN TỨ KỲ

**TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG PHỤC**

**BIỂU ĐIỂM, ĐÁP ÁN CHẤM BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**

 **MÔN TOÁN LỚP 4 – NĂM HỌC 2021-2022**

Mỗi câu 1;2;3;4;5;6;8 được 1 điểm

|  |  |
| --- | --- |
| Câu 1. B | Câu 4. C |
| Câu 2. A | Câu 5. B |
| Câu 3. A | Câu 6. B; Câu 8. B;  |

 **Câu 7:** (1 điểm)Tính giá trị của biểu thức:

6 784 : 32 + 3 514

= 212 + 3 514 (0,5 điểm)

= 3 726 (0,5 điểm)

**Câu 9**: (1 điểm)

 128 x y - 28 x y = 10 000

y x ( 128 - 28 ) = 10 000 (0,25 điểm)

 y x 100 = 10 000 (0,25 điểm)

y = 10 000 : 100 (0,25 điểm)

y = 100 (0,25 điểm)

**Câu 10: (1 điểm*)***

Nửa chu vi của thửa ruộng là: 314 : 2= 157 (m) (0,25 điểm)

Chiều dài của thửa ruộng là: (157 + 97) : 2 = 127 (m) (0,25 điểm)

Chiều rộng của thửa ruộng là: 127 - 97 = 30(m) (0,25 điểm)

Diện tích của thửa ruộng là: 127 x 30 = 3 810 (m2 )(0,25 điểm)

Đáp số: 3 810 mét vuông

UBND HUYỆN TỨ KỲ

**TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG PHỤC**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2021- 2022**

**MÔN TIẾNG VIỆT PHẦN ĐỌC HIỂU – LỚP 4**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Chủ đề | Mức 1 | Mức 2 | Mức 3 | Mức 4 | Tổng |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |
| **1** | **Đọc hiểu văn bản** | **Số câu** | **2** |  | **2** |  |  | **1** |  | **1** | 6 |
| **Câu số** | *1–2* |  | *3–4* |  |  | *5* |  | *6* |  |
| **2** | **Kiến thức****Tiếng Việt** | **Số câu** | **1** |  | **1** |  |  | **1** |  |  | 3 |
| **Câu số** | *7* |  | *8* |  |  | *9* |  | *10* |  |
| Tổng số câu | 3 |  | 3 |  |  | 2 |  | 2 | 10 |

UBND HUYỆN TỨ KỲ

**TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG PHỤC**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I - NĂM HỌC 2021 – 2022**

**MÔN: TIẾNG VIỆT – LỚP 4 – PHẦN ĐỌC THÀNH TIẾNG**

**Đọc thành tiếng ( 3,0 điểm) :**Học sinh bốc thăm đọc một đoạn văn và trả lời một câu hỏi về nội dung đoạn đọc trong các bài tập đọc sau:

**1.Bài: Ông trạng thả diều.** Trang 104 (từ Sau vì nhà nghèo quá........ học trò của thầy)

H: Vì sao chú bé Hiền được gọi là “ ông Trạng thả diều”?

**2.Bài: “Vua tàu thuỷ” Bạch Thái Bưởi.** Trang 115 (từ Bạch Thái Bưởi.............bán lại tàu cho ông)

H: Nhờ đâu mà Bạch Thái Bưởi thành công?

**3.Bài: Văn hay chữ tốt** - Trang 129 (Đọc từ đầu đến ...sao cho đẹp)

H: Vì sao Cao Bá Quát hay bị điểm kém?

**4.Bài: Chú đất nung** - Trang 134 (Đọc từ đầu.....Chú sợ lùi lại)

H: Chú bé Đất đi đâu và gặp chuyện gì?

**5.Bài: Cánh diều tuổi thơ -** Trang 146 (Ban đêm trên bãi thả diều........hết bài)

H: Qua bài tác giả muốn nói lên điều gì?

**6.Bài: Tuổi Ngựa** - Trang 149 (Đọc từ đầu đến hoa cúc dại)

H: Ngựa con theo ngọn gió rong choi những đâu?

**7.Bài: Kéo co** - Trang 155 (Đọc từ đầu đến của người xem hội)

H: Cách chơi kéo co của làng Hữu Trấp như thế nào?

**8.Bài: Rất nhiều mặt trăng**. Trang 163 (Đọc từ đầu ………của nhà vua)

H: Cô công chúa nhỏ có nguyện vọng gì?

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường Tiểu học Quang Phục**Họ và tên:............................................Lớp :........................ | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I****MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 4**NĂM HỌC: 2021 - 2022 |
| Điểm | Nhận xét:..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................……………………………………………………………………………………………………………………… |

A. Kiểm tra đọc (10 điểm)

1. Kiểm tra đọc thành tiếng (3 điểm): .............. điểm.

2. Kiểm tra đọc hiểu kết hợp kiểm tra kiến thức tiếng Việt (7 điểm)

*(Thời gian: 25 phút)*

**Cậu bé Niu-tơn.**

 Sinh ra trong một gia đình nông dân ở Anh, năm 12 tuổi, cậu bé Niu-tơn mới được ra thành phố đi học. Thoạt đầu, cậu chỉ là một học trò bình thường. Cuối năm học thứ hai thì một chuyện bất thường xảy ra, đánh dấu một bước ngoặt trên con đường học tập của Niu-tơn.

 Hôm ấy, trong giờ nghỉ, Niu-tơn bị một cậu học sinh giỏi nhất lớp nhưng kiêu căng, ngỗ nghịch chế nhạo. Tức giận, Niu-tơn quyết chí học thật giỏi để chiếm lấy vị trí đứng đầu lớp. Bằng cách ấy, cậu sẽ làm cho người bạn xấu tính kia hết kiêu căng, hợm hĩnh. Niu-tơn tự đề ra cho mình một kế hoạch học tập rất tích cực. Cậu miệt mài làm hết các bài tập thầy giáo ra, mải mê đến quên ăn quên ngủ. Quả nhiên, chỉ mấy tháng sau, cậu đã vượt lên, trở thành học trò xuất sắc nhất lớp, được các bạn nể phục, thầy giáo ngợi khen.

 Năm 16 tuổi, đang khao khát học giỏi, Niu-tơn buộc phải bỏ học, về nông thôn giúp mẹ lo việc buôn bán. Nhưng Niu-tơn không hứng thú công việc làm ăn. Cậu thường tìm mua sách rồi say sưa, mải miết học. Chú của Niu-tơn thấy cháu có năng khiếu đặc biệt đã khuyên chị nên cho cháu học tiếp. Thế là năm 17 tuổi, Niu-tơn được vào học đại học. Trong trường, cậu đã đọc hầu hết công trình khoa học của các nhà bác học trước đó. Vì thế, sau này Niu-tơn đã cống hiến cho loài người nhiều phát minh có giá trị lớn như kính thiên văn nhìn thấu các vì sao, giúp con người nghiên cứu vũ trụ bao la.

 Niu-tơn đã trở thành nhà bác học nổi tiếng của thế giới như thế đấy.

 (Theo Tsi-chi-a-kốp)

 **Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng trong các câu 1; 2;3;4; 8 và thực hiện yêu cầu của các câu còn lại:**

**Câu 1: (0,5 điểm)** Niu-tơn là người nước nào?

A.Pháp B.Anh C.Mỹ

**Câu 2: (0,5 điểm)** Lúc mới ra thành phố đi học, Niu-tơn là một học trò thế nào?

A. Là một học trò bình thường

B. Là một học trò giỏi nhất lớp

C. Là một học trò xuất sắc nhất

**Câu 3: (0,5 điểm)** Lí do nào khiến Niu-tơn quyết học thật giỏi để chiếm vị trí đứng đầu lớp?

A. Niu-tơn muốn tất cả các bạn trong lớp phải nể phục mình

B. Niu-tơn muốn được thầy giáo khen ngợi mình trước cả lớp

C. Niu-tơn muốn cậu học sinh giỏi nhất lớp hết kiêu căng, hợm hĩnh

**Câu 4: (0,5 điểm)** Niu-tơn làm thế nào để trở thành học trò xuất sắc nhất lớp ?

A.Tự đề ra kế hoạch học tập rất tích cực; say sưa đọc thêm nhiều sách

B. Miệt mài làm hết các bài tập; học thật kĩ, nắm thật chắc bài học

C. Cả hai ý nêu trên

**Câu 5:(1 điểm)** Nêu ý nghĩa của câu chuyện?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 6: (1 điểm)** Em học tập được những gì ở Niu-tơn?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 7: (0,5 điểm)** Dòng nào gồm toàn từ láy?

A.nhút nhát. lao xao, rào rào. nhanh nhẹn, siêng năng

B.nhút nhát. lao xao, rào rào. nhanh nhẹn, chăm chỉ

C.nhút nhát. lao xao, rào rào, nhanh nhẹn,thông minh

**Câu 8: (0,5 điểm)** Từ nào nói lên tình cảm, thái độ của con người khi tham gia các trò chơi?

A. say mê B. kéo co C. diều

**Câu 9: (1 điểm)**  Tìm danh từ, động từ, tính từ trong câu sau: Niu-tơn mua sách rồi say sưa, mải miết học.

................................................................................................................................................................................................................................................................

**Câu 10: (1 điểm)**Hãy đặt câu hỏi cho bộ phận được gạch chân trong câu sau:

 ***Niu-tơn*** đã trở thành nhà bác học nổi tiếng của thế giới.

................................................................................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN TỨ KỲ**TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG PHỤC** |  |

**ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH CUỐI KỲ I**

**NĂM HỌC: 2021 - 2022**

**MÔN: TIẾNG VIỆT- LỚP 4**

**PHẦN KIỂM TRA VIẾT**

 *Thời gian : 55 phút*

KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

**1/ Chính tả (Nghe - viết) (2 điểm):**

 Bài: *Cánh diều tuổi thơ (SGK/TV4- Tập 1 trang 146)*

**Cánh diều tuổi thơ**

 Tuổi thơ của tôi được nâng lên từ những cánh diều.

 Chiều chiều, trên bãi thả, đám trẻ mục đồng chúng tôi hò hét nhau thả diều thi.

 Cánh diều mềm mại như cánh bướm. Chúng tôi vui sướng đến phát dại nhìn lên trời.

Tiếng sáo diều vi vu trầm bổng. Sáo đơn, rồi sáo kép, sáo bè,…như gọi thấp xuống

những vì sao sớm.

 **2/ Tập làm văn (8 điểm):**

 Tả một đồ chơi mà em yêu thích.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

UBND HUYỆN TỨ KỲ

**TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG PHỤC**

**ĐÁP ÁN CHẤM BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 4 – NĂM HỌC 2021-2022**

**1. Kiểm tra đọc thành tiếng:**

1. Đọc thành tiếng: (3 Điểm)

+ Hs đọc đúng tiếng, đúng từ (1 điểm)

 + Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa, giọng đọc bước đầu biết đọc diễn cảm (0,5 điểm)

+ Tốc độ đọc khoảng 80 tiếng / 1 phút (0,5 điểm)

+ Trả lời đúng ý câu hỏi do giáo viên nêu (1 điểm)

**Bài: Ông trạng thả diều.** Trang 104 (từ Sau vì nhà nghèo quá........ học trò của thầy)

H: Vì sao chú bé Hiền được gọi là “ ông Trạng thả diều”?

TL: Vì chú đỗ Trạng nguyên khi vẫn còn là một chú bé ham thích chơi diều.

**Bài: “Vua tàu thuỷ” Bạch Thái Bưởi.** Trang 115 (từ Bạch Thái Bưởi.............bán lại tàu cho ông)

H: Nhờ đâu mà Bạch Thái Bưởi thành công?

TL:Nhờ ý chí vươn lên, thất bại không ngã lòng...

**Bài: Văn hay chữ tốt** - Trang 129 (Đọc từ đầu đến ...sao cho đẹp)

H: Vì sao Cao Bá Quát hay bị điểm kém?

TL:Vì chữ ông viết rất xấu dù bài văn của ông viết rất hay.

**Bài: Chú đất nung** - Trang 134 (Đọc từ đầu.....vào cái lọ thủy tinh)

H: Cu Chắt có những đồ chơi nào?

TL: Cu Chắt có đồ chơi là một chàng kị sĩ cưỡi ngựa rất bảnh, một nàng công chúa ngồi trong

lầu son, một chú bé bằng đất.

**Bài: Cánh diều tuổi thơ -** Trang 146 (Ban đêm trên bãi thả diều........hết bài)

H: Qua bài tác giả muốn nói lên điều gì?

TL:Niềm vui sướng và những khát vọng tốt đẹp mà trò chơi thả diều mang lại.

**Bài: Tuổi Ngựa** - Trang 149 (Đọc từ đầu đến hoa cúc dại)

H: “Ngựa con” theo ngọn gió rong choi những đâu?

TL: “Ngựa con” theo ngọn gió rong choi qua miền trung du xanh ngắt, qua những cao nguyên đất đỏ, những rừng đại ngàn đen triền núi đá, mang về cho mẹ gió của trăm miền

**Bài: Kéo co** - Trang 155 (Đọc từ đầu đến của người xem hội)

H: Cách chơi kéo co của làng Hữu Trấp như thế nào?

TL: Đó là cuộc thi giữa bên nam và bên nữ. Có năm bên nam thắng, có năm bên nữ thắng.

Nhưng dù bên nào thắng thì cuộc thi cũng rất là vui. Vui vì không khí ganh đua rất sôi nổi,

Vui vì tiếng trống, tiếng reo hò, cổ vũ rất náo nhiệt của những người xem vây xung quanh.

**Bài: Rất nhiều mặt trăng**. Trang 163 (Đọc từ đầu ………của nhà vua)

H: Cô công chúa nhỏ có nguyện vọng gì?

Công chúa muốn có mặt trăng và nói là cô sẽ khỏi ngay nếu có được mặt trăng.

**2. Đọc hiểu + Kiến thức tiếng Việt (**7 điểm )

**Câu 1 :** (0,5 điểm) B

**Câu 2 :** (0,5 điểm) A

**Câu 3:** (0,5 điểm) C

**Câu 4:** (0,5 điểm) C.

**Câu 5:** (1 điểm**)** Nhờ có ý chí, nghị lực và năng khiếu, Niu-tơn đã trở thành nhà bác học nổi tiếng của thế giới

**Câu 6:** (1 điểm**)** Có ý chí, nghị lực để vươn lên

**Câu 7:** (0,5 điểm**)** B

**Câu 8:** (0,5 điểm**)** A

**Câu 9:** (1 điểm**)** Danh từ: (Niu-tơn, sách); động từ: (mua, học); tính từ: (say sưa, mải miết)

**Câu 10:** (1 điểm) Ai đã trở thành nhà bác học nổi tiếng của thế giới ?

**B/ Kiểm tra viết**: (10 điểm)

**1. Chính tả:** (2,0 điểm)

Bài viết không mắc lỗi chính tả, chữ viết rõ ràng, trình bày đúng đoạn văn (2 điểm)

Mỗi lỗi chính tả trong bài viết trừ 0,25 điểm.

\* Lưu ý: Nếu chữ viết không rõ ràng, sai về độ cao, khoảng cách …hoặc trình bày bẩn trừ toàn bài 0,5 điểm.

**2. Tập làm văn**: (8,0 điểm )

**\*** Bài văn đảm bảo các mức độ sau:

 - **Mức độ 2:** Bài viết đúng dạng văn miêu tả đồ vật, đủ 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài đúng yêu cầu đã học. (5 điểm)

 **- Mức độ 3:** Bài viết đảm bảo độ dài từ 12 - 15 câu. Viết câu tương đối đúng ngữ pháp, biết dùng từ, không mắc lỗi chính tả, chữ viết sạch đẹp. (2 điểm)

 **- Mức độ 4:** Có sử dụng hình ảnh so sánh trong bài văn miêu tả đồ vật. (1 điểm)

 **-** Các mức điểm khác tùy mức độ sai sót GV ghi điểm cho phù hợp.

|  |  |
| --- | --- |
|  **Trường Tiểu học Quang Phục**Họ và tên:……………………………Lớp: 4 | **ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KỲ CUỐI KÌ I****Năm học 2021- 2022****Môn: Lịch sử- Địa lí - Lớp 4***Thời gian 40 phút* |

|  |  |
| --- | --- |
| **Điểm** | **Nhận xét của giáo viên** |

**Câu 1.(***1 điểm )* Nhà nước đầu tiên của nước ta có tên là gì?

A. Âu Lạc. B. Văn Lang. C. Đại Cồ Việt. D. Đại Việt.

**Câu 2.a.(***0,5 điểm)*Ngô Quyền đánh tan quân xâm lược Nam Hán vào năm nào?

A. 40. B. 179. C. 938. D. 968.

b.**(***0,5 điểm)*Nhà Trần đã lập ra “*Hà đê sứ”* để làm gì?

A. Để chống lũ lụt.

B. Để chống hạn hán.

C. Để trông coi việc đắp đê và bảo vệ đê.

D. Để tuyển mộ người đi khẩn hoang.

**Câu 3.** **(***1 điểm )* Điền các từ ngữ (*thắng lợi, kháng chiến, độc lập, niềm tin*) vào chỗ chấm trong các câu sau cho thích hợp:

 Cuộc…………..….…chống quân Tống xâm lược………….………đã giữ vững nền …………….………của nước nhà và đem lại cho nhân dân ta ………………..… ở sức mạnh của dân tộc.

**Câu 4.(***1 điểm )*  Đỉnh núi Phan-xi-păng có độ cao:

|  |
| --- |
| A. 3134 mét B. 3143 mét |
| C. 3314 mét D. 3341 mét |

**Câu 5.(***1 điểm )* Địa hình trung du Bắc Bộ là:

|  |
| --- |
| A. Vùng núi với các đỉnh nhọn. |
| B. Vùng núi với các đỉnh tròn, sườn dốc |
| C. Vùng đồi với các đỉnh tròn, sườn thoải |
| D. Vùng đồi với các đỉnh nhọn. |

**Câu 6.(***1 điểm )*  Rừng rậm phát triển ở đâu?

|  |
| --- |
| A. Nơi có lượng mưa nhiều nhất thì rừng rậm nhiệt đới phát triển. |
| B. Nơi có lượng mưa nhiều nhất thì rừng khộp phát triển. |
| C. Nơi có mùa khô kéo dài thì rừng nhiệt đới phát triển. |
| D. Nơi có khí hậu hàn đới. |

**Câu 7.***(1 điểm)* Nêu ý nghĩa của chiến thắng Bạch Đằng năm 938?

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 8.(***1 điểm )*  Vì sao Lý Thái Tổ quyết định dời Hoa Lư ra Thăng Long?

…………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………..……

………………………………………………………………….………...………………..…………………………………………………………………………

……..……………………………………………………………………….……

………………………………………………………………………….………………..…………………………………………………...………………….…

**Câu 9.(***1 điểm )*  Vì sao lúa gạo được trồng nhiều ở đồng bằng Bắc Bộ?

…………………………………………………………………………………………..………………………………………………..………………………………………………………………………………..………………….……………

…………………………………………………………………….….…………………..…………………………………………………………………………

……..………………………………………………………………….…………

……..……………………………………………………………………………

**Câu 10.(***1 điểm )* Nêu một số đặc điểm của sông ở Tây Nguyên và ích lợi của nó?

…………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………

………………………………………………………………………….………………..…………………………………………………………………………

……..……………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………….………………………

……..……………………………………………………...……………………

UBND HUYỆN TỨ KỲ

**TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG PHỤC**

**ĐÁP ÁN CHẤM BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**

**MÔN: MÔN LỊCH SỬ- ĐỊA LÍ LỚP 4 – NĂM HỌC 2021-2022**

**Câu 1:** a*.(1 điểm)*  B. Văn Lang.

**Câu 2:a.** *(0,5 điểm)* C. 938.

b. *(0,5 điểm)* C. Để trông coi việc đắp đê và bảo vệ đê.

**Câu 3:Mỗi từ điền đúng được 0,5 điểm**

 (*kháng chiến, thắng lợi, độc lập, niềm tin*)

**Câu 4*( 1 điểm)*:**B

**Câu 5*( 1 điểm)*:**C

**Câu 6*( 1 điểm)*:**A.

**Câu 7*( 1 điểm)*:**

Chiến thắng Bạch Đằng và Ngô Quyền xưng vương đã chấm dứt hoàn toàn

thời kì hơn một nghìn năm dân ta sống dưới ách đô hộ của phong kiến phương Bắc và mở ra thời kì độc lập lâu dài của nước ta.

 **Câu 8*( 1 điểm)*: Vì sao Lí Thái Tổ chọn vùng đất Đại La làm kinh đô?**

Trả lời: Vì Đại La là vùng đất trung tâm của đất nước, đất đai bằng phẳng, màu mỡ, dân cư không khổ vì ngập lụt.

**Câu 9*( 1 điểm)*:**

Nhờ có đất đai phù sa màu mỡ, nguồn nước dồi dào, người dân có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất.

**Câu 10** *(1 điểm)*

- Đặc điểm: Độ dốc lớn, dòng sông lắm thác ghềnh, chế độ nước theo mùa, dễ gây lũ vào mùa mưa.

- Ích lợi của sông ngòi ở Tây Nguyên: Dùng sức nước để sản xuất ra điện (thủy điện), cung cấp nước cho trồng trọt, chăn nuôi, cung cấp thủy sản.

|  |  |
| --- | --- |
|  **Trường Tiểu học Quang Phục**Họ và tên:……………………………Lớp: 4 | **ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KỲ CUỐI KÌ I****Năm học 2021- 2022****Môn: Khoa học - Lớp 4*****Thời gian 40 phút*** |

|  |  |
| --- | --- |
| **Điểm** | **Nhận xét của giáo viên** |

 **Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng và thực hiện yêu cầu của các câu còn lại:**

**Câu 1 (1 điểm)** Trong quá trình sống, con người lấy vào từ môi trường những gì?

A. Thức ăn, nước, không khí

B. Thức ăn, nước

C. Nước, không khí

D. Thức ăn, không khí

**Câu 2** **(1 điểm)** Cần ăn phối hợp đạm động vật và đạm thực vật, vì?

A. Đạm động vật có nhiều chất bổ dưỡng quý nhưng thường khó tiêu. Đạm thực vật dễ tiêu nhưng thường thiếu một số chất bổ dưỡng quý.

B. Đạm động vật và đạm thực vật có chứa nhiều chất bổ dưỡng quý.

C. Đạm thực vật dễ tiêu nhưng thường thiếu một số chất bổ dưỡng quý.

D. Ăn phối hợp đạm động vật và đạm thực vật để bữa ăn được ngon miệng hơn.

**Câu 3 (1 điểm)** Thịt, cá, tôm, cua rất giàu chất:

A. Chất béo.

B. Chất đạm

C. Chất bột đường.

D. Vi-ta-min

**Câu 4** **(1 điểm)** Hãy điền vào chữ Đ trước ý đúng và chữ S trước ý sai. Dưới đây là một số lời khuyên về chế độ ăn uống đối với sức khoẻ:

A. Muốn trách béo phì cần ăn uống hợp lí, điều độ, năng rèn luyện, vận động.

B. Béo phì ở trẻ em không phải là bệnh nên cứ để các em ăn uống thoải mái.

C. Trẻ em không được ăn uống đủ lượng và đủ chất sẽ bị suy dinh dưỡng.

D. Khi bị bất cứ bệnh gì cũng cần ăn kiêng cho chóng khỏi.

**Câu 5 (1 điểm)** Hiện tượng nước trong tủ lạnh biến thành nước đá là hiện tượng gì?

A. Đông đặc

B. Bay hơi

C. Ngưng tụ

D. Nóng chảy

**Câu 6** **(1 điểm)** Thế nào là nước bị ô nhiễm?

A. Nước có màu, có chất bẩn.

B. Nước có mùi hôi, có chứa các vi sinh vật gây bệnh nhiều quá mức cho phép.

C. Nước chứa các chất hòa tan có hại cho sức khỏe.

D. Cả 3 ý trên.

**Câu 7(1 điểm)** Điền vào chỗ trống nội dung thích hợp:

- Chọn thức ăn .............................., .............................., có giá trị dinh dưỡng

- Dùng ............................... để rửa thực phẩm, dụng cụ và để nấu ăn

- Thức ăn được ................................ nên ăn ngay

- Thức ăn chưa dùng hết phải.......................... đúng cách

**Câu 8 (1 điểm)** Không khí có những tính chất gì?

A. Có màu trắng, không có mùi, không có hình dạng nhất định

B. không có màu, có mùi tanh, không có hình dạng nhất định

C. Không màu, không mùi, không vị, không có hình dạng nhất định.

D. Không có màu, có mùi tanh, có hình dạng nhất định

**Câu 9 (1 điểm)** Khi bị bệnh cần ăn uống như thế nào?

…………………………………………………………………………………………..………………………………………………..………………………………………………………………………………..………………….……………

…………………………………………………………………….….…………………..…………………………………………………………………………

……..………………………………………………………………….…………

……..……………………………………………………………………………

**Câu 10 (1 điểm)** Chúng ta cần làm gì để bảo vệ nguồn nước?

…………………………………………………………………………………………..………………………………………………..………………………………………………………………………………..………………….……………

…………………………………………………………………….….…………………..…………………………………………………………………………

……..………………………………………………………………….…………

……..……………………………………………………………………………

UBND HUYỆN TỨ KỲ

**TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG PHỤC**

**ĐÁP ÁN CHẤM BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**

**MÔN: MÔN KHOA HỌC LỚP 4 – NĂM HỌC 2021-2022**

**Đáp án đề thi học kì 1 lớp 4 môn Khoa học**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** | **Câu 7** | **Câu 8** |
| **Đáp án** | A | A | B | A-C đúngB-D sai | A | D | tươi,sạch,nước sạch,nấu chín,bảo quản | C |
| **Điểm** | 1 điểm | 1 điểm | 1 điểm | 1 điểm | 1 điểm | 1 điểm | 1 điểm | 1 điểm |

**Câu 9. (1 điểm)** Khi bị bệnh, cần ăn uống như sau:

Người bệnh phải được ăn nhiều thức ăn có giá trị dinh dưỡng như: thịt, cá, trứng, các loại rau xanh, quả chín để bồi bổ cơ thể. Nếu người bệnh quá yếu, không ăn được thức ăn đặc sẽ cho ăn cháo thịt băm nhỏ, xúp, sữa, nước quả ép....Có một số bệnh đòi hỏi ăn kiêng theo chỉ dẫn của bác sĩ.

**Câu 10 (1 điểm)**

Để bảo vệ nguồn nước, cần giữ vệ sinh sạch sẽ xung quanh nguồn nước: giếng nước, hồ nước, đường ống dẫn nước. Xây dựng nhà vệ sinh tự hoại, nhà vệ sinh phải làm xa nguồn nước.